

Số: /KL-STP

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 12 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực
luật sư tại Chi nhánh Văn phòng luật sư Quảng Đà

Thực hiện Quyết định số 83/QĐ-STP ngày 09/8/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp về thanh tra chuyên ngành việc chấp hành quy định pháp luật về lĩnh vực luật sư tại Chi nhánh Văn phòng luật sư Quảng Đà; từ ngày 12/11/2021 đến ngày 16/11/2021, Đoàn Thanh tra Sở Tư pháp đã tiến hành thanh tra tại Chi nhánh Văn phòng luật sư Quảng Đà.

Xét Báo cáo số 22/BC-ĐTTr ngày 03/12/2021 của Trưởng Đoàn Thanh tra về kết quả thanh tra chuyên ngành việc chấp hành quy định pháp luật về lĩnh vực luật sư tại Chi nhánh Văn phòng luật sư Quảng Đà; Giám đốc Sở Tư pháp kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Chi nhánh Văn phòng luật sư Quảng Đà (sau đây viết tắt là CNVPLS Quảng Đà) là đơn vị trực thuộc Văn phòng luật sư Quảng Đà tại thành phố Đà Nẵng, được Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động số 34040001/TP/ĐLHĐ ngày 08/9/2010. Trụ sở làm việc tại số nhà 185 đường Phan Bội Châu, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và hoạt động ổn định tại địa chỉ này từ khi thành lập đến nay.

CNVPLS Quảng Đà có 02 luật sư: 01 luật sư, Trưởng Chi nhánh Văn phòng và 01 luật sư làm việc theo chế độ hợp đồng, đều là cán bộ đã nghỉ hưu.

Về cơ sở vật chất: CNVPLS Quảng Đà bố trí 01 phòng làm việc, tiếp khách diện tích hơn 50m², trang bị đầy đủ bàn, ghế, máy móc thiết bị bảo đảm đáp ứng tốt nhu cầu hoạt động luật sư.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Về điều kiện hoạt động của CNVPLS Quảng Đà

- CNVPLS Quảng Đà được Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động số 34040001/TP/ĐLHĐ ngày 08/9/2010. Địa chỉ trụ sở: số 185 đường Phan Bội Châu, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Người đại diện theo pháp luật: Luật sư Trần Văn Nành. Tại thời điểm thanh tra, hợp đồng thuê mặt bằng đặt trụ sở làm việc của Chi nhánh Văn phòng còn thời hạn.

- Điều kiện hành nghề của luật sư: CNVPLS Quảng Đà có 02 luật sư: Luật sư Trần Văn Nành, Chứng chỉ hành nghề luật sư số 5863/TP/LS-CCHN cấp ngày 03/9/2009, Thẻ Luật sư số 706/LS cấp ngày 01/8/2010, là thành viên Đoàn

Luật sư thành phố Đà Nẵng và Luật sư Nguyễn Tân Lực, Chứng chỉ hành nghề luật sư số 14045/TP/LS-CCHN cấp ngày 19/5/2017, Thẻ Luật sư số 12167/LS cấp ngày 21/7/2017, thành viên Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi. Như vậy, luật sư làm việc tại CNVPLS Quảng Đà đảm bảo điều kiện hành nghề luật sư theo quy định.

- Lĩnh vực đăng ký hoạt động: Tham gia tố tụng các vụ án hình sự, dân sự, kinh tế, lao động, hành chính, hôn nhân gia đình; tư vấn pháp luật trong lĩnh vực đất đai; nhận cố vấn pháp luật thường xuyên bằng điện thoại cho các doanh nghiệp; soạn thảo các loại đơn thư pháp lý, hợp đồng, di chúc; đại diện theo ủy quyền cho khách hàng; thực hiện dịch vụ pháp lý khác theo quy định của pháp luật. CNVPLS Quảng Đà hoạt động theo đúng nội dung ghi trong Giấy đăng ký hoạt động.

Trong thời kỳ thanh tra (từ ngày 01/01/2017 đến 31/7/2021), CNVPLS Quảng Đà hoạt động ổn định, không thay đổi về tên, địa chỉ trụ sở, lĩnh vực hành nghề, người đại diện theo pháp luật và các nội dung khác trong hồ sơ đăng ký hoạt động so với nội dung đăng ký hoạt động ban đầu.

2. Việc thực hiện các nghĩa vụ của tổ chức hành nghề luật sư

2.1. Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp: Từ 2018 đến thời điểm thanh tra, CNVPLS Quảng Đà không thực hiện việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình.

* Đối với việc không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình, Trưởng CNVPLS Quảng Đà trình bày: “Việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư do Văn phòng luật sư Quảng Đà mua cho cả Văn phòng, trong đó, có Chi nhánh Văn phòng tại tỉnh Quảng Ngãi. Từ năm 2018, Chi nhánh Văn phòng có 01 luật sư gia nhập Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi, 01 luật sư gia nhập Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, do đó, có nhiều lúng túng trong việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của Chi nhánh Văn phòng. Hơn nữa, từ năm 2018 đến nay, Trưởng Chi nhánh Văn phòng thường xuyên đau ốm nên việc đôn đốc không được quan tâm đúng mức. Hiện tại, Chi nhánh Văn phòng đã làm việc với Văn phòng luật sư Quảng Đà và đang chờ tư vấn, hướng dẫn từ Đoàn Luật sư về vấn đề mua bảo hiểm nghề nghiệp cho 02 luật sư của Chi nhánh Văn phòng”.

Việc CNVPLS Quảng Đà không thực hiện việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình là vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 40 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012: *Văn phòng luật sư phải có nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm.*

2.2. Thực hiện các quy định về lao động, thống kê, tài chính, thuế:

- CNVPLS Quảng Đà thực hiện ký kết hợp đồng lao động với luật sư làm việc tại tổ chức mình đúng quy định pháp luật lao động.

- Về tài chính, thuế: Theo trình bày của Trưởng CNVPLS Quảng Đà: “Toàn bộ nghĩa vụ tài chính liên quan đến hoạt động của Chi nhánh Văn phòng do Văn phòng Luật sư Quảng Đà tại Đà Nẵng chịu trách nhiệm thực hiện với cơ quan thuế thành phố Đà Nẵng. Chi nhánh Văn phòng chỉ thực hiện nghĩa vụ tài chính với Văn phòng Luật sư Quảng Đà theo thỏa thuận được quy định ban đầu khi thành lập chi nhánh”.

Tất cả các trường hợp thực hiện dịch vụ pháp lý, CNVPLS Quảng Đà không thực hiện việc lập hóa đơn giao cho khách hàng.

* Đối với việc không lập hóa đơn giao cho khách hàng, Trưởng CNVPLS Quảng Đà trình bày: “Văn phòng Luật sư Quảng Đà cấp cho Chi nhánh Văn phòng 01 tập hóa đơn giá trị gia tăng, tuy nhiên, sau khi thực hiện xong vụ việc, khách hàng không quay lại Chi nhánh Văn phòng và cũng từ chối nhận hóa đơn nên Chi nhánh Văn phòng không xuất hóa đơn cho khách hàng. Việc này làm ảnh hưởng nhiều đến công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng hóa đơn của Văn phòng luật sư Quảng Đà, do đó, Chi nhánh Văn phòng trả lại tập hóa đơn cho Văn phòng luật sư Quảng Đà”.

Việc CNVPLS Quảng Đà không thực hiện việc lập hóa đơn giao cho khách hàng khi thực hiện dịch vụ pháp lý là không đúng quy định tại khoản 2, khoản 3 Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số quy định của Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Luật sư, Nghị định hướng dẫn thi hành các quy định của Luật Luật sư về tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư: “2. Đối với vụ, việc có mức thù lao từ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) trở lên, tổ chức hành nghề luật sư hoặc luật sư hành nghề với tư cách cá nhân phải ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý bằng văn bản. Hợp đồng dịch vụ pháp lý bao gồm các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 26 của Luật Luật sư. Khi thanh lý hợp đồng dịch vụ pháp lý, tổ chức hành nghề luật sư hoặc luật sư hành nghề với tư cách cá nhân phải lập hóa đơn giao cho khách hàng theo quy định tại Điều 15 của Nghị định số 51/2010/NĐ-CP quy định về hóa đơn bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ và các quy định khác của pháp luật về tài chính, kế toán. 3. Đối với vụ, việc có mức thù lao dưới 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tổ chức hành nghề luật sư hoặc luật sư hành nghề với tư cách cá nhân lập phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với khách hàng theo mẫu quy định tại khoản 22 Điều 36 của Thông tư này và lập hóa đơn theo quy định tại Điều 16 của Nghị định số 51/2010/NĐ-CP quy định về hóa đơn bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ và các quy định khác của pháp luật về tài chính, kế toán”.

- Thực hiện báo cáo, thống kê: CNVPLS Quảng Đà thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất cho Văn phòng Luật sư Quảng Đà cũng như các cơ quan có liên quan theo đúng quy định.

2.3. Về trợ giúp pháp lý: CNVPLS Quảng Đà không ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

3. Kết quả kiểm tra sổ sách, hồ sơ

3.1. Các loại sổ theo dõi

CNVPLS Quảng Đà mở 07 loại sổ theo dõi, gồm: Sổ theo dõi công văn đi, công văn đến; Sổ theo dõi việc sử dụng lao động; Sổ theo dõi tư vấn và đơn; Sổ theo dõi hợp đồng dịch vụ pháp lý/phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý; Sổ theo dõi việc tham gia tố tụng trong vụ án hình sự/theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng/Thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí; Sổ theo dõi thụ lý án dân sự; Sổ theo dõi thụ lý án hình sự.

3.2. Sổ theo dõi và hồ sơ lưu vụ việc tư vấn pháp luật

- Tổng số vụ việc tư vấn pháp luật được cập nhật trong Sổ theo dõi tư vấn và đơn là 119 trường hợp. Cụ thể: Năm 2017: 15 trường hợp; năm 2018: 16 trường hợp; năm 2019: 29 trường hợp; năm 2020: 22 trường hợp; năm 2021: 37 trường hợp.

- Tất cả các vụ việc tư vấn pháp luật cập nhật trong Sổ theo dõi, không thể hiện cụ thể mức thù lao của từng vụ việc, do đó, Đoàn Thanh tra không có cơ sở xác định trong số các trường hợp tư vấn pháp luật, CNVPLS Quảng Đà đã thực hiện bao nhiêu vụ việc tư vấn miễn phí, bao nhiêu vụ việc phải ký hợp đồng dịch vụ pháp lý và bao nhiêu vụ việc phải lập phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý.

* Đối với các trường hợp trên, Trưởng CNVPLS Quảng Đà trình bày: “Đối với 119 trường hợp tư vấn cho khách hàng trong 5 năm (2017, 2018, 2019, 2020 và 2021), trên thực tế, người dân khi có nhu cầu, đến Chi nhánh Văn phòng trình bày vụ việc và luật sư được phân công trực tiếp làm việc cụ thể với đương sự, Chi nhánh Văn phòng không lập phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý hoặc hợp đồng dịch vụ pháp lý vì hầu hết những trường hợp trên, chủ yếu luật sư của Chi nhánh Văn phòng thực hiện nhiệm vụ xã hội của Luật sư với mong muốn giúp người dân tiếp cận với những quy định của pháp luật, do đó không nhận thù lao, một số ít trường hợp có nhận thù lao nhưng rất thấp”.

Việc CNVPLS Quảng Đà không cập nhật đầy đủ thông tin vào Sổ theo dõi khi thực hiện tư vấn pháp luật cho khách hàng là không có cơ sở để thực hiện quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 40 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012: Tổ chức hành nghề luật sư có nghĩa vụ “*chấp hành quy định của Luật Luật sư và pháp luật về lao động, thuế, tài chính, thống kê*”; “*chấp hành các yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc báo cáo, kiểm tra, thanh tra*”. Theo đó, khi thực hiện dịch vụ pháp lý, Chi nhánh Văn phòng phải cập nhật đầy đủ thông tin vào Sổ theo dõi để làm cơ sở cho hoạt động thống kê, báo cáo, thanh tra, kiểm tra. Đồng thời, CNVPLS Quảng Đà không lập phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý hoặc hợp đồng dịch vụ pháp lý khi thực hiện tư vấn pháp luật là vi phạm quy định tại Điều 26 Luật Luật sư năm 2006 và khoản 2, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP. Cụ thể: Đối với vụ, việc có mức thù lao từ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) trở lên, tổ chức hành nghề luật sư phải ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý bằng văn bản; đối với vụ, việc

có mức thù lao dưới 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tổ chức hành nghề luật sư phải lập phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với khách hàng.

3.3. Sổ theo dõi và hồ sơ vụ việc tham gia tố tụng

- Tổng số vụ việc dân sự, hình sự cập nhật trong Sổ theo dõi thụ lý án dân sự và Sổ theo dõi thụ lý án hình sự là 16 trường hợp. Cụ thể: năm 2017: 06 trường hợp; năm 2018: 03 trường hợp; năm 2019: 06 trường hợp; năm 2020: 01 trường hợp.

- Hồ sơ vụ việc lưu tại Chi nhánh Văn phòng là 16 trường hợp. Cụ thể:

+ **Năm 2017:** 06 vụ việc (dân sự 04; hình sự 02)

(1) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Huỳnh Xích, ngày 06/02/2017;

(2) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Lê Khắc Tâm, ngày 28/4/2017;

(3) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Trần Thị Liên, ngày 14/6/2017;

(4) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Nguyễn Vỹ, ngày 31/7/2017;

(5) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Lê Hồng Hoanh, ngày 22/8/2017;

(6) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Phạm Mai, ngày 11/12/2017.

+ **Năm 2018:** 03 vụ việc (dân sự)

(1) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Nguyễn Bình, ngày 16/01/2018;

(2) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Lê Ngọc Thạch, ngày 20/4/2018;

(3) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Nguyễn Thanh Tâm, ngày 28/4/2018.

+ **Năm 2019:** 06 vụ việc (dân sự 03; hình sự 03)

(1) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Lê Văn Hiến, ngày 28/3/2019;

(2) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Trần Cao Hải, ngày 18/4/2019;

(3) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Nguyễn Thị Nhi, ngày 10/5/2019;

(4) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Phạm Thị Kiều Trinh, ngày 26/6/2019;

(5) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Nguyễn Thành Tin, ngày 31/7/2019;

(6) Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý với Trần Đình Tâm, ngày 13/9/2019.

+ **Năm 2020:** 01 vụ việc: Hợp đồng dịch vụ pháp lý số 01/2020/HĐDVPL ngày 16/7/2020; Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 28/7/2020 cho Lê Thị Phương.

+ **Năm 2021:** Không phát sinh vụ việc.

- Số liệu thống kê vụ việc theo Sổ theo dõi và hồ sơ lưu tại Chi nhánh Văn phòng hoàn toàn phù hợp.

- Hồ sơ lưu được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp theo thứ tự từng vụ việc và từng năm nên thuận tiện cho công tác bảo quản, lưu trữ và tra cứu. Có 02 hồ sơ, Chi nhánh Văn phòng không cung cấp cho Đoàn thanh tra. Cụ thể: Năm 2017, hồ sơ vụ Phạm Mai không có hồ sơ lưu vì đương sự thỏa thuận hòa giải ngay tại tòa. Năm 2019, hồ sơ vụ Nguyễn Thị Nhi, vì lý do hồ sơ cho đương sự mượn để khởi kiện vụ án tranh chấp thừa kế đang được tòa án thụ lý.

- 15 trường hợp tham gia tố tụng (10 vụ việc dân sự, 05 vụ việc hình sự) trong năm 2017, 2018 và 2019, CNVPLS Quảng Đà thực hiện dịch vụ pháp lý với mức thù lao trên 200.000 đồng nhưng đều lập "*Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý*" với khách hàng là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP.

Tuy nhiên, kết quả kiểm tra cho thấy, nội dung của "*Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý*" bao gồm đầy đủ những nội dung hợp đồng dịch vụ pháp lý quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Luật sư năm 2006: "*Hợp đồng dịch vụ pháp lý phải được làm thành văn bản và có những nội dung chính sau đây: a) Tên, địa chỉ của khách hàng hoặc người đại diện của khách hàng, đại diện của tổ chức hành nghề luật sư hoặc luật sư hành nghề với tư cách cá nhân; b) Nội dung dịch vụ; thời hạn thực hiện hợp đồng; c) Quyền, nghĩa vụ của các bên; d) Phương thức tính và mức thù lao cụ thể; các khoản chi phí (nếu có); đ) Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng; e) Phương thức giải quyết tranh chấp*".

III. KẾT LUẬN

1. Kết quả đạt được

Kết quả thanh tra cho thấy, việc thực hiện công tác luật sư tại CNVPLS Quảng Đà đã đạt được một số kết quả nhất định, cụ thể:

1.1. Nội dung hoạt động và địa điểm trụ sở của CNVPLS Quảng Đà đúng theo Giấy đăng ký hoạt động.

1.2. Hồ sơ lưu được sắp xếp ngăn nắp, theo thứ tự từng vụ việc và từng năm nên thuận tiện cho công tác bảo quản, lưu trữ và tra cứu.

1.3. Thực hiện việc báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất đầy đủ, kịp thời.

2. Những tồn tại, sai sót

2.1. CNVPLS Quảng Đà không thực hiện việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình, vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 40 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012.

Hành vi không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình là hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm m khoản 2 Điều 7 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. Tuy nhiên, trong hoàn cảnh thực tế, Trưởng CNVPLS Quảng Đà là cán bộ đã nghỉ hưu, phải điều trị bệnh nan y (từ năm 2018 đến nay), sức khỏe có nhiều hạn chế, do đó, không kịp thời liên hệ với Đoàn luật sư Đà Nẵng cũng như Văn phòng luật sư Quảng Đà để được hướng dẫn việc thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư của tổ chức mình. Hiện tại, Trưởng Chi nhánh Văn phòng đã làm việc với Văn phòng luật sư Quảng Đà và đang chờ tư vấn, hướng dẫn từ Đoàn Luật sư về vấn đề mua hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho 02 luật sư của Chi nhánh Văn phòng.

2.2. Toàn bộ các trường hợp thực hiện dịch vụ pháp lý từ năm 2017 đến thời điểm thanh tra, CNVPLS Quảng Đà không lập hóa đơn giao cho khách hàng là không đúng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP.

2.3. Những trường hợp thực hiện tư vấn pháp luật, CNVPLS Quảng Đà không cập nhật đầy đủ thông tin vào Sổ theo dõi là không có cơ sở để thực hiện quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 40 Luật Luật sư năm 2006 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012; không lập phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý hoặc hợp đồng dịch vụ pháp lý là vi phạm quy định tại Điều 26 Luật Luật sư năm 2006 và khoản 2, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP.

2.4. Đối với 15 vụ việc tham gia tố tụng, CNVPLS Quảng Đà ký kết hợp đồng với khách hàng nhưng gọi tên là “*Phiếu thỏa thuận thực hiện dịch vụ pháp lý*” là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 17/2011/TT-BTP.

3. Trách nhiệm

Những sai sót về hoạt động luật sư đã nêu trên là trách nhiệm của Trưởng Chi nhánh Văn phòng luật sư Quảng Đà. Với vai trò là người đứng đầu và cũng là luật sư của tổ chức hành nghề luật sư, là người trực tiếp cung cấp các dịch vụ pháp lý cho khách hàng nhưng không tuân thủ các quy định của pháp luật về lĩnh vực luật sư, dẫn đến những sai sót, vi phạm như đã nêu trên.

IV. KIẾN NGHỊ

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010 và các văn bản có liên quan, trên cơ sở kết quả thanh tra, xét tính chất và mức độ các sai phạm; Giám đốc Sở Tư pháp kiến nghị một số nội dung sau:

1. Đối với Chi nhánh Văn phòng luật sư Quảng Đà

1.1. CNVPLS Quảng Đà cần phát huy những kết quả đã đạt được; Trưởng Chi nhánh Văn phòng và luật sư làm việc tại Chi nhánh Văn phòng nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với những sai sót, tồn tại mà Đoàn Thanh tra đã nêu tại mục

III Kết luận này. Đối với những sai phạm có thể khắc phục ngay, đề nghị Chi nhánh Văn phòng sớm khắc phục.

1.2. Đề nghị Trường CNVPLS Quảng Đà thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho luật sư làm việc tại tổ chức mình theo đúng quy định; thực hiện chế độ về tài chính, thuế đúng quy định.

1.3. Khi thực hiện dịch vụ pháp lý, đề nghị Trường CNVPLS Quảng Đà thực hiện ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý theo đúng quy định tại Điều 26 Luật Luật sư.

1.4. Các trường hợp thực hiện tư vấn pháp luật và thực hiện dịch vụ pháp lý khác theo quy định của Luật Luật sư phải được cập nhật đầy đủ thông tin vào Sổ theo dõi để phục vụ công tác thống kê, báo cáo, thanh tra, kiểm tra.

1.5. Từ ngày 10/8/2021, Thông tư số 17/2011/TT-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số quy định của Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Luật sư, Nghị định hướng dẫn thi hành các quy định của Luật Luật sư về tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư và Thông tư số 02/2015/TT-BTP ngày 16/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số mẫu giấy tờ về luật sư và hành nghề luật sư hết hiệu lực thi hành. Đề nghị CNVPLS Quảng Đà thực hiện chế độ báo cáo, mở sổ theo dõi và các biểu mẫu có liên quan cũng như tổ chức hoạt động theo Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư.

2. Đối với Đoàn Luật sư tỉnh

Theo quy định tại điểm 8 khoản 22 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư năm 2012, Đoàn Luật sư tỉnh phải có trách nhiệm giám sát việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư tại các tổ chức hành nghề luật sư. Đồng thời, trên cơ sở Công văn số 3103/BTP-BTTP ngày 14/7/2014 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư, đề nghị Đoàn Luật sư tỉnh liên hệ, giới thiệu tổ chức kinh doanh bảo hiểm có bán loại hình bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư cho các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư hành nghề với tư cách cá nhân khác thuộc Đoàn Luật sư tỉnh; hướng dẫn các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư hành nghề với tư cách cá nhân thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu Chi nhánh Văn phòng luật sư Quảng Đà tổ chức niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại trụ sở làm việc của Văn phòng luật sư trong 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ. Trong thời hạn 30 ngày, Chi nhánh Văn phòng luật sư Quảng Đà phải báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Sở Tư pháp để theo dõi, kiểm tra, đôn đốc theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ.

2. Giao Chánh Thanh tra Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và báo cáo Giám đốc Sở theo quy định./.

Nơi nhận:

- CNVPLS Quảng Đà;
- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- CVP, CTTr sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, TTr (qb).

GIÁM ĐỐC

Tôn Long Hiếu